ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CHƯƠNG TRÌNH
Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh Ninh Bình năm 2024

(Kèm theo Quyết định số 68 /QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2024 của UBND tỉnh Ninh Bình)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024

1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là THTK, CLP) năm 2024 là thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả, thực chất các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp THTK, CLP trong các lĩnh vực, đưa công tác THTK, CLP trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để tạo nguồn cải cách tiền lương, đảm bảo giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm cân đối lớn của nền kinh tế; tạo chuyển biến thực chất hơn trong nhận thức và hành động của các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân về THTK, CLP.

2. Yêu cầu

a) Bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình tổng thể về THTK, CLP của Chính phủ của tỉnh giai đoạn 2021-2025 gắn với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

b) Chương trình THTK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; tập trung vào chủ đề năm 2024 là "Siết chặt kỷ luật, kỷ cương; quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước; cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, nâng cao cạnh tranh quốc gia; khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra qua kết quả giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán".

c) Các chỉ tiêu THTK, CLP trong các lĩnh vực phải được lượng hóa tối đa, phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định.

d) THTK, CLP phải gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Công tác THTK, CLP năm 2024 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 đã được HĐND tỉnh đề ra để góp phần đưa tốc độ tăng trưởng GRDP (giá so sánh 2010) đạt 7,6%, GRDP bình quân đầu người đạt 94 triệu đồng, tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh đạt 33.000 tỷ đồng.

b) Khắc phục các hạn chế trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội, Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ; tiếp tục khắc phục tồn tại, hạn chế nếu chưa hoàn thành đối với các nội dung UBND tỉnh đã yêu cầu tại Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về việc đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh Ninh Bình.

c) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách; Thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, thu hồi nợ thuế; Kiểm soát chặt chẽ bội chi ngân sách nhà nước (NSNN). Thực hiện các giải pháp để tạo nguồn cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội theo các Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 28-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 (Khóa XII). Quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu THTK, CLP theo Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ thống nhất từ khâu lập dự toán đến triển khai phân bổ, quản lý, sử dụng NSNN; hạn chế tối đa việc hủy dự toán và chuyển nguồn sang năm sau; điều hành chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết.

d) Đẩy mạnh phân bổ, triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình, dự án đầu tư công, đặc biệt là các dự án trọng tâm cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện trong giai đoạn 2021-2025, các công trình trọng điểm, liên vùng, dự án có tác động lan tỏa; xác định đây là một trong các nhiệm vụ chính trị trọng tâm, tập trung ưu tiên trong chỉ đạo điều hành, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và địa phương.

đ) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó tập trung vào việc hoàn thiện quy định về sắp xếp, xử lý tài sản công, quy định về quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng.

e) Tăng cường quản lý, khai thác sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên khoáng sản, trong đó hoàn thiện thể chế, chính sách về quản lý tài nguyên khoáng sản đồng bộ và phù hợp với thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

g) Đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước. Đẩy mạnh cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn; nâng cao hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

h) Đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, xác định đây là nhiệm vụ, giải pháp căn bản để thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết của Quốc hội.

i) Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các cán bộ, công chức, viên chức trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, giải pháp về THTK, CLP. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền cũng như thanh tra, kiểm tra về THTK, CLP gắn với cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và tổ chức thực hiện ở các cơ quan, đơn vị.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC

THTK, CLP năm 2024 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP và pháp luật chuyên ngành có liên quan, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí NSNN

a) Trong năm 2024, thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - NSNN; bảo đảm chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được Quốc hội, HĐND tỉnh thông qua. Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, các khoản chi chưa thực sự cần thiết để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn đầu tư phát triển và hỗ trợ phục hồi kinh tế; tiếp tục thực hiện các giải pháp tạo nguồn cải cách chính sách tiền lương theo quy định.

Kiểm soát chặt chẽ công tác lập, phân bổ, quản lý, sử dụng chi NSNN, đặc biệt là các khoản chi mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới hạng mục công trình bảo đảm đúng quy định pháp luật, tiết kiệm, hiệu quả.

Thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên NSNN của các đơn vị dự toán sử dụng NSNN (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) theo quy định.

b) Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII

về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản pháp luật, văn bản hướng dẫn về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện giảm dần chi hỗ trợ trực tiếp từ NSNN đối với đơn vị sự nghiệp công lập, nâng mức độ tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ một phần chi thường xuyên theo lộ trình; nâng cao hiệu quả chi NSNN cho đơn vị sự nghiệp công lập để góp phần cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập của viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Việc phân bổ vốn đầu tư NSNN bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, trật tự ưu tiên theo quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; thanh toán đủ số nợ đọng xây dựng cơ bản theo đúng quy định của pháp luật; thu hồi toàn bộ số vốn ứng trước còn lại phải thu hồi trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; thanh toán các khoản phải trả trong năm 2024; bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2024, vốn đối ứng các dự án ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch, các dự án chuyển tiếp phải hoàn thành trong năm 2024; bố trí vốn theo tiến độ cho các dự án trọng tâm cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện trong giai đoạn 2021-2025, các dự án kết nối, có tác động liên vùng có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, dự án chuyển tiếp theo tiến độ; sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, số vốn còn lại được bố trí cho các dự án khởi công mới đủ thủ tục đầu tư theo quy định pháp luật.

b) Siết chặt kỷ cương, kỷ luật đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp thực hiện, giải ngân chậm, gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao.

c) Thực hiện nghiêm các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, thực hiện tạm ứng, thu hồi tạm ứng, nghiệm thu, thanh toán vốn đầu tư công theo đúng quy định.

d) Đẩy mạnh công tác quyết toán theo Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

3. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Tập trung đẩy nhanh công tác sắp xếp, xử lý nhà đất theo quy định để đảm bảo mục tiêu đến năm 2025 hoàn thành 100% việc sắp xếp lại, xử lý nhà đất của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp thuộc tỉnh; có các giải pháp xử lý cơ bản các cơ sở nhà, đất bị lấn chiếm, có tranh chấp, sử dụng sai mục

đích, thiếu hồ sơ pháp lý chứng minh nguồn gốc. Kiểm tra việc thực hiện phương án sắp xếp các cơ sở đã được phê duyệt, nhất là các cơ sở phải thu hồi, đấu giá. Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp xử lý nhà, đất, tài sản ở các cơ quan, đơn vị sau sáp nhập và phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định, không để lãng phí, sai phạm, lấn chiếm, chuyển đổi, sử dụng sai mục đích hoặc để hoang hóa.

b) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó tập trung sửa đổi quy định về sắp xếp, xử lý tài sản công; sửa đổi, hoàn thiện định mức xe ô tô công cho phù hợp với thực tiễn, quy định hiện hành, đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công gắn với nâng cao hiệu quả sử dụng xe ô tô công. Tổ chức sắp xếp, xử lý 100% xe ô tô hiện có của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh đảm bảo tiêu chuẩn, định mức theo quy định; sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy định cụ thể việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với một số loại tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan, làm cơ sở để tổ chức khai thác có hiệu quả nguồn lực tài chính từ các loại tài sản này.

c) Triển khai Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý, đảm bảo trước năm 2025 hoàn thành việc tổng kiểm kê tài sản công.

4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

Thực hiện quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên tiết kiệm, hiệu quả theo các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình tổng thể về THTK, CLP của Chính phủ, của tỉnh giai đoạn 2021-2025 và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan, trong đó tập trung quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng, phát huy nguồn lực kinh tế, tài chính từ đất đai cho phát triển kinh tế, cụ thể như sau:

a) Quản lý đất đai:

- Hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất 5 năm cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025 trên cơ sở Quy hoạch tỉnh Ninh Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Điều chỉnh, phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện; Phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2024.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai; kiên quyết xử lý đối với các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất theo quy định, đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, công bằng, hài hòa lợi ích giữa nhà nước, nhà đầu tư nhằm sớm đưa các dự án vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả, không gây thất thoát, lãng phí; chỉ đạo rà soát các công trình, dự án đã có quyết định thu hồi đất, phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư nhưng chưa triển khai thực hiện, làm

rõ nguyên nhân và đưa ra biện pháp xử lý, khắc phục nhằm tránh tình trạng sử dụng đất lãng phí, kém hiệu quả.

- Đẩy nhanh tiến độ đối với các công trình hiện đại hóa hệ thống hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính theo Đề án tổng thể đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính, hoàn thiện hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính tỉnh Ninh Bình.

b) Quản lý tài nguyên nước, khoáng sản:

- Ban hành Quyết định lập danh mục hồ, ao, đầm không được san lấp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Quyết định điều tra, thiết lập hành lang bảo vệ và thực hiện cắm mốc hành lang bảo vệ các nguồn nước trên địa bàn tỉnh; Quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- Thực hiện nghiêm các chủ trương, định hướng trong điều tra, thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản. Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng, cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng sản, phát triển bền vững công nghiệp khai khoáng gắn với bảo vệ môi trường và đảm bảo quốc phòng, an ninh.

- Thực hiện nghiêm các quy định về đánh giá tác động môi trường, Giấy phép môi trường đối với các dự án khai thác khoáng sản; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản.

- Tăng cường bảo vệ nguồn nước và bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh; bảo đảm tính bền vững, hiệu quả trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước; thực hiện các biện pháp cụ thể phát triển bền vững tài nguyên nước.

- Tiếp tục chỉ đạo rà soát, thống kê, đôn đốc các cơ sở có hoạt động khai thác tài nguyên nước thực hiện thủ tục xin cấp phép theo quy định làm cơ sở để tính và thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

c) Quản lý, bảo vệ môi trường, khai thác tài nguyên và môi trường biển:

- Ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực bảo vệ môi trường; biển, đảo. Ban hành Quyết định quy định về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; quy định về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- Tăng cường kiểm soát chặt chẽ cơ sở tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và các nguồn xả thải; tập trung xử lý rác thải đô thị, nông thôn, nhân rộng mô hình xử lý rác thải hiệu quả, bền vững.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức hoạt động kiểm soát ô nhiễm môi trường biển; khai thác, sử dụng hợp lý và bền vững không gian, mặt nước, tài nguyên thiên nhiên, vị thế của biển phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Bảo tồn cảnh quan và đa dạng sinh học biển, tăng cường khả năng chống chịu của các hệ sinh thái biển trước tác động của biến đổi khí hậu.

5. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp

a) Tập trung thực hiện có hiệu quả Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước (DNNN) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Có giải pháp cụ thể để đẩy nhanh cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp theo kế hoạch sắp xếp lại DNNN, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022, cụ thể:

- Công tác cổ phần hóa, thoái vốn DNNN:

+ Tiếp tục thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Bình Minh theo Văn bản số 2287/TTg-ĐMDN ngày 15/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp: Thực hiện Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022 - 2025, năm 2024 tỉnh Ninh Bình duy trì tỷ lệ phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước như hiện nay và không thực hiện thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Việc cơ cấu, sắp xếp lại DNNN: Tập trung thực hiện có hiệu quả Đề án cơ cấu lại DNNN đã được UBND tỉnh phê duyệt tại các Quyết định và các Văn bản chấp thuận: Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 về việc phê duyệt Đề án cơ cấu lại Công ty TNHH MTV Khai thác Công trình thủy lợi tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 839/QĐ-UBND ngày 27/9/2022 về việc phê duyệt Đề án cơ cấu lại Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Ninh Bình, giai đoạn 2021-2025; Văn bản số 78/UBND-VP5 ngày 08/02/2023 về việc ý kiến về Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Nước sạch và vệ sinh nông thôn tỉnh giai đoạn 2021- 2025; Văn bản số 41/UBND-VP5 ngày 17/01/2023 về việc ý kiến về Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Tam Điệp; Văn bản số 14/UBND-VP5 ngày 09/01/2023 về việc ý kiến về Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Môi trường và dịch vụ đô thị thành phố Ninh Bình.

6. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Tiếp tục thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu

quả. Đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc tiếp tục thực hiện sắp xếp lại tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập, gắn với cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2022-2026.

b) Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế, đảm bảo mục tiêu giai đoạn 2021-2026, tinh giản biên chế khối chính quyền ít nhất 5% biên chế cán bộ, công chức và ít nhất 10% biên chế viên chức hưởng lương từ NSNN theo Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026; Kế hoạch số 97/KH-TU và Kế hoạch số 98/KH-TU ngày 21/11/2022 của Tỉnh ủy về quản lý và sử dụng biên chế tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2022-2026.

c) Đề cao trách nhiệm người đứng đầu và trách nhiệm cá nhân của cán bộ, công chức cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong xử lý công việc; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện tốt hơn nữa Quy chế làm việc của UBND tỉnh, quy chế làm việc của các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố trực thuộc tỉnh và các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 280/CĐ-TTg ngày 19/4/2023, Công điện số 968/CĐ-TTg ngày 16/10/2023 về chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các bộ, cơ quan, địa phương.

d) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030. Tập trung thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục tham mưu Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp của tỉnh, HĐND, UBND tỉnh triển khai xây dựng và hoàn thiện Đề án chi tiết sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025 theo đúng kế hoạch để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; triển khai tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2023-2025.

Quyết tâm, quyết liệt giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước các cấp kịp thời, hiệu quả, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thuận tiện; thường xuyên rà soát, kiểm tra các hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đang thực hiện. Kiên quyết không để xảy ra tình trạng chậm trễ, nhũng nhiễu, tiêu cực, lãng phí nguồn lực, cơ hội của Nhà nước, xã hội, người dân, doanh nghiệp; không để đùn đẩy trách nhiệm trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giai đoạn 2022-2025 theo Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 01/11/2022 của UBND tỉnh về thống kê, rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2022-2025.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

Để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 cần bám sát các nhóm giải pháp nêu tại Chương trình tổng thể về THTK, CLP của Chính phủ, của tỉnh giai đoạn 2021-2025. Trong đó, cần chú trọng vào các nhóm giải pháp sau đây:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trực thuộc tỉnh, Giám đốc các Doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP năm 2024 theo định hướng, chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật về THTK, CLP. Xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc, từng cán bộ, công chức, viên chức, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

2. Hoàn thiện quy định pháp luật liên quan đến công tác THTK, CLP

a) Tham gia sửa đổi Luật THTK, CLP năm 2013 theo thẩm quyền khi có yêu cầu, để làm cơ sở xác định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan, đồng thời cụ thể hóa các hành vi vi phạm gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và hình thức xử lý phù hợp.

b) Tiếp tục thực hiện rà soát, tổng kết, đánh giá sự chồng chéo, chưa đồng bộ, kịp thời của hệ thống pháp luật liên quan đến công tác THTK, CLP để đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống pháp luật.

c) Tham gia sửa đổi các luật, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; sửa đổi theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm đồng bộ, thống nhất hệ thống pháp luật, khắc phục tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn, nâng cao hiệu quả việc quản lý, sử dụng các nguồn lực Nhà nước (nhân lực, vật lực, tài lực...). Trong đó, khẩn trương nghiên cứu tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Luật NSNN, Luật Quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN, vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về THTK, CLP

a) Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội.

b) Các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố tích cực phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thông tấn, báo chí để thực hiện tuyên truyền, vận động về THTK, CLP đạt hiệu quả.

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; thực hiện các biện pháp bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí.

4. Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Về quản lý NSNN

- Tổ chức điều hành dự toán NSNN chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách.

- Rà soát, sắp xếp, điều chỉnh dự toán chi theo quy định; chủ động cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết; giảm các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi công tác trong và ngoài nước, nhất là nghiên cứu, khảo sát nước ngoài. Năm 2024 thực hiện rà soát, cắt giảm, tiết kiệm 5% ngay từ đầu năm dự toán chi thường xuyên so với dự toán được giao để tăng cho đầu tư hạ tầng chiến lược, y tế, giáo dục, biến đổi khí hậu và an sinh xã hội. Tiếp tục thực hiện các giải pháp tạo nguồn cải cách chính sách tiền lương theo quy định.

- Bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở nguồn NSNN được phân bổ; chủ động sắp xếp, xử lý để triển khai các nhiệm vụ được giao phát sinh trong năm dự toán; chỉ trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, đề án, nhiệm vụ mới khi thực sự cần thiết và có nguồn đảm bảo; dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

- Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng NSNN. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai minh bạch việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên của NSNN, nhất là đối với các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí.

- Xử lý số dư, chuyển nguồn, quyết toán các nhiệm vụ chi thường xuyên NSNN theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn; không chuyển nguồn sang năm sau đối với các khoản kinh phí đã hết nhiệm vụ chi và

hết thời gian giải ngân; rà soát để thu hồi các khoản tạm ứng chi ngân sách kéo dài nhiều năm đã hết thời gian thực hiện theo quy định; Hoàn trả ngân sách cấp trên các khoản kinh phí ngân sách cấp trên bổ sung cho ngân sách cấp dưới còn dư, hết nhiệm vụ chi theo quy định.

- Tổ chức thực hiện công tác thẩm định, xét duyệt quyết toán các cơ quan, đơn vị; UBND các huyện, thành phố để hướng dẫn và yêu cầu các cơ quan, đơn vị; UBND các huyện, thành phố thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về việc quản lý và sử dụng NSNN, đề xuất, kiến nghị và đưa ra các biện pháp khắc phục đối với các trường hợp còn tồn tại, hạn chế trong khi thực hiện.

b) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Tăng cường tổ chức thực hiện Luật Đầu tư công, đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư, kiên quyết cắt giảm các thủ tục không cần thiết, giao dự toán, giải ngân vốn đầu tư công gắn với trách nhiệm giải trình của tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu.

- Rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy định của pháp luật về đầu tư công và pháp luật có liên quan để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và nâng cao hiệu quả đầu tư công.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ. Áp dụng các hình thức đấu thầu phù hợp với tính chất dự án, đúng quy định pháp luật, lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực thi công, lựa chọn hình thức Hợp đồng phù hợp theo quy định.

- Thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 từ các dự án không giải ngân hoặc chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân và có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn tránh tình trạng vốn đã phân bổ nhưng không giải ngân được gây lãng phí và khó khăn trong điều hành.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công.

- Tập trung giải quyết những vấn đề tồn đọng, vướng mắc trong công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành.

c) Về quản lý, sử dụng tài sản công

- Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công, thực hiện xây dựng Cơ sở dữ liệu thành phần để kết nối vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công để từng bước cập nhật, quản lý thông tin của các loại tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

d) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai

- Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức và hành động đặc biệt là trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu.

- Tăng cường công tác quản lý lĩnh vực tài nguyên, môi trường:

+ Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy mạnh việc thực hiện dự án, đưa đất vào sử dụng có hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

+ Thực hiện công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật bằng các hình thức phù hợp tạo điều kiện cho người dân tiếp cận thông tin dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

+ Đẩy nhanh chuyển đổi số, hướng tới mục tiêu hoàn thiện, xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai.

+ Hoàn thành việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực môi trường; biển, đảo góp phần hoàn thiện thể chế, chính sách về tài nguyên môi trường.

- Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó tập trung vào các lĩnh vực, nội dung dễ phát sinh thất thoát, lãng phí như: Quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước; quản lý, sử dụng nguồn ngân sách được giao ...

- Không ngừng thực hiện cải cách hành chính gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiếp tục đổi mới phương thức quản lý, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các dịch vụ công để vừa rút ngắn thời gian, giảm nhân lực, giảm chi phí, tạo điều kiện tốt nhất để phục vụ người dân và doanh nghiệp

đ) Về quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp

- Nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công tác quản trị, công nghệ, cơ cấu sản phẩm, ngành nghề sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển, cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước.

- Đẩy mạnh thực hiện công tác kiểm tra, kiểm toán, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo kế hoạch, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát vốn, tài sản nhà nước.

- Tăng cường công tác giám sát tài chính các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh theo quy định, tăng cường công tác phối hợp với các Sở, ngành trong

thẩm định, trình phê duyệt quyết toán tài chính, kế hoạch tài chính, xếp loại doanh nghiệp và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp nhà nước, cụ thể: phê duyệt quyết toán tài chính năm 2023, xếp loại doanh nghiệp và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp nhà nước năm 2023, kế hoạch tài chính năm 2024 của các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc tỉnh, báo cáo kết quả giám sát tài chính 06 tháng và hằng năm đối với các DNNN thuộc tỉnh.

- Tập trung hoàn thành cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Bình Minh theo đúng trình tự quy định của pháp luật, bảo đảm nguyên tắc và cơ chế thị trường, công khai, minh bạch thông tin theo quy định.

- Tăng cường quản lý, sử dụng nguồn thu từ cổ phần hóa doanh nghiệp theo đúng quy định.

- Đẩy mạnh cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước theo các quyết định phê duyệt đề án cơ cấu lại DNNN của UBND tỉnh; Tiếp tục thực hiện quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh theo đúng các quy định của pháp luật.

e) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

- Khẩn trương hoàn thành việc xây dựng hệ thống vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ, vị trí việc làm viên chức theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ làm căn cứ cho việc quản lý, sử dụng công chức, viên chức và làm cơ sở để thực hiện cải cách tiền lương.

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, trong đó: chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chí, bằng sản phẩm, kết quả cụ thể, đánh giá lượng hóa được để làm cơ sở quản lý, sử dụng thời gian làm việc hiệu quả; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá làm căn cứ trong bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ, nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Quản lý chặt chẽ thời gian lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng, đảm bảo năng suất, hiệu quả công việc và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, tổ chức trong khu vực Nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức trong tình hình mới, trong đó cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp.

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai quyết liệt các văn bản của Trung ương, của tỉnh về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa về nhận thức và hành động trong đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh. Sắp xếp tổ chức bộ máy phải gắn chặt chẽ với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo vị trí việc làm theo đúng Nghị định của Chính phủ.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải cách hành chính, trong đó tập trung kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm thủ tục hành chính mới ban hành phải đúng quy định, đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, trọng tâm là thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực: đất đai, xây dựng, bảo hiểm, thuế, hải quan... Thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, kịp thời, giải quyết đúng hạn.

5. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP và pháp luật chuyên ngành. Các bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra cụ thể liên quan đến THTK, CLP, trong đó cần chú trọng:

a) Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực trọng điểm như đất đai, đầu tư công, xây dựng, tài chính công, tài nguyên, khoáng sản. Đối với công tác thanh tra, khẩn trương tổ chức thanh tra theo kế hoạch tại Quyết định số 1071/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thanh tra năm 2024.

b) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

c) Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí. Quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra để thu hồi tối đa cho Nhà nước tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình THTK, CLP của tỉnh Ninh Bình năm 2024, Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố xây dựng Chương trình THTK, CLP năm 2024 của sở, ban, ngành, địa phương mình chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày Chương trình THTK, CLP của tỉnh Ninh Bình năm 2024 được ban hành; chỉ đạo việc xây dựng Chương trình THTK, CLP năm 2024 của các cấp, các cơ quan, đơn vị trực thuộc. Trong Chương trình THTK, CLP của mỗi cấp, mỗi ngành cần cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của cấp mình, ngành mình; xác định rõ nhiệm vụ, lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm thuộc địa bàn, lĩnh vực phụ trách cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện trong năm 2024 để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

2. Các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thành phố chỉ đạo quán triệt về việc:

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức khi để xảy ra lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình; trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2024; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THTK, CLP trong phạm vi quản lý. Trong đó, chú trọng thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu về THTK, CLP đặt ra tại Chương trình.

c) Tăng cường phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể trong việc thực hiện Chương trình này. Thực hiện công khai trong THTK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả THTK, CLP đảm bảo so sánh một cách thực chất và minh bạch kết quả THTK, CLP giữa các cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

d) Thực hiện báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Chương trình THTK, CLP của tỉnh Ninh Bình năm 2024 và Chương trình THTK, CLP cụ thể của sở, ban, ngành, địa phương mình và thực hiện đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên theo tiêu chí quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính. Trên cơ sở đó, xây dựng Báo cáo THTK, CLP 06 tháng và cả năm 2024; báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tài chính) trình HĐND tỉnh vào kỳ họp giữa năm và kỳ họp cuối năm theo Chương trình công tác của tỉnh và Báo cáo cuối năm để báo cáo Bộ Tài chính theo quy định của pháp luật (nộp trước ngày 15/2 năm liền kề). Riêng đối với các sở, ngành, tổng hợp thêm kết quả THTK, CLP trong lĩnh vực quản lý nhà nước của mình; gửi UBND tỉnh (thông qua Sở Tài chính) để tổng hợp báo cáo HĐND tỉnh và Bộ Tài chính theo quy định.

3. Giám đốc các DNNN trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm tổ chức xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2024 của đơn vị mình, đảm bảo phù hợp với Chương trình THTK, CLP của tỉnh và gửi về Sở Tài chính để theo dõi chung, trong đó, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm và những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra trong năm 2024.

4. Sở Tài chính:

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2024 của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hành THTK, CLP định kỳ đột xuất theo yêu cầu của Bộ Tài chính, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các đơn vị thường xuyên phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kịp thời xem xét, giải quyết./.